

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HT
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 82/2024/HS-ST

Ngày: 06-12-2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HT, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Nương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tiến Dũng.

2. Bà Đỗ Thị Mỹ Hạnh.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Thái Thị Thuý Vân – Là thư ký Tòa án nhân dân thị xã HT, tỉnh Tây Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT tham gia phiên tòa:* Ông Võ Thành Thiên, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã HT, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2024/HS-ST ngày 31 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1988, tại Tây Ninh; Số căn cước công dân: 072088006811.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Hẻm F, đường C, tổ F, khu phố D, phường C, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ văn hóa: 0/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn N và bà Huỳnh Thị Kim P; có vợ Huỳnh Thị Hồng T; con có 02 người lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2016.

- Tiền án: Có 01 tiền án, tại Bản án số 26/2022/HS-ST ngày 12/4/2022, Tòa án nhân dân Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 11/11/2021. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/11/2022 (chưa xóa án tích).

- Tiền sự: Không có.

Bị cáo có nhân thân xấu:

- Tại Bản án số: 106/2007/HSST ngày 15/5/2007 của Tòa án nhân dân Thị xã Tây Ninh. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 143; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g, n khoản 1 Điều 48 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A 24 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”.

Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù (đã được xóa án tích).

- Tại Bản án số: 41/2008/HSST ngày 19/3/2008 Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 143; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A cùng đồng phạm, phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A Xử phạt 02 năm tù. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù (đã được xóa án tích).

- Bản án số: 94/2008/HSST ngày 17/7/2008 của T1 án nhân dân thị xã T. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 143; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 69, Điều 74 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A Xử phạt 24 tháng tù. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù (đã được xóa án tích).

- Tại Bản án số: 01/2019/HSST ngày 04/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Tuấn A 6 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

- Tại Bản án số: 59/2019/HSPT ngày 09/5/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm bản án 01/2019 ngày 04/01/2019. Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt 6 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/8/2024 cho đến nay có mặt tại tòa.

- *Bị hại:* Bà **Trần Thị C**, sinh năm 1960 (vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp T, xã T, thị xã H, tỉnh Tây Ninh.

- *Nguyên đơn dân sự:* **Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Thị xã H.**

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lâm Minh B- Chức vụ: Giám đốc ban quản lý dự án.

Người đại diện theo ủy quyền của ông B: Ông **Nguyễn Thế N1**, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Số H, Khu phố D, phường L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh **Đặng Nguyễn Minh N2**, sinh năm 2002 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố D, phường C, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tuấn A là người đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xoá án tích, không có nghề nghiệp ổn định. Để có tiền tiêu xài cái nhân, trong khoảng thời gian từ đầu tháng 7/2024 đến ngày 07/8/2024, Tuấn A đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thị xã H, tỉnh Tây Ninh, cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất, vào khoảng 02 giờ ngày đầu tháng 7 năm 2024, Tuấn A điều khiển xe mô tô, biển số 70L8-0185 đến dự án kênh thoát nước đường N đến Quốc lộ B (rạch S), đoạn thuộc khu phố L, phường L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh do Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã H, tỉnh Tây Ninh quản lý, ông Lâm Minh B, sinh năm 1982, ngụ khu phố L, phường L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh là người đại diện. Tuấn A nhìn thấy hai bên kênh thoát nước có hệ thống lưới B40 mạ kẽm lắp đặt nhằm bảo vệ an toàn cho người và gia súc, không có người trông coi nên Tuấn A dùng kiếm mang theo sẵn cắt trộm một đoạn lưới B40 mạ kẽm, cuộn tròn lại để lên xe mô tô chở đến cơ sở thu mua phế liệu do ông Đinh T2, sinh năm 1966, ngụ số D, đường N, khu phố A, phường A, thành phố T, tỉnh Tây Ninh, cân nặng 58,5kg bán được số tiền 410.000 đồng. Hiện vật chứng không thu hồi được.

- Vụ thứ hai, vào khoảng 03 giờ 10 phút ngày 13/7/2024, Nguyễn Tuấn A tiếp tục điều khiển xe mô tô, biển số 70L8-0185 mang theo kiếm đến dự án thoát nước đường N đến Quốc lộ B (rạch S), đoạn thuộc khu phố L, phường L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh cắt trộm hàng rào lưới B40 mạ kẽm cuộn thành hai cuộn, một cuộn nặng 46,5kg, một cuộn nặng 55kg. Tuấn A chở một cuộn đi tiêu thụ, còn cuộn còn lại cất giấu tại bờ kênh. Khi đang trên đường đi tiêu thụ thì bị Công an phường L tuần tra phát hiện mời về trụ sở làm việc và thu giữ vật chứng.

- Vụ thứ ba, khoảng 11 giờ ngày 07/8/2024, Nguyễn Tuấn A điều khiển xe mô tô biển số 52K8-8590 chở theo Đặng Nguyễn Minh N2, sinh năm 2002, ngụ số A, hẻm A, đường N, khu phố D, phường C, thành phố T, tỉnh Tây Ninh đến vườn dừa tại ấp T, xã T, thị xã H, tỉnh Tây Ninh do bà Trần Thị C, sinh năm 1960, ngụ ấp T, xã T, thị xã H, tỉnh Tây Ninh làm chủ. Lợi dụng vườn dừa

không có người trông coi, Tuấn A cùng N2 dùng kiềm cắt trộm hàng rào lưới B40 mạ kẽm, cuốn thành hai cuộn, một cuộn nặng 18kg, một cuộn nặng 49,2kg rồi để lên xe mô tô. Tuấn A điều khiển xe mô tô chở N2 ngồi sau ôm hai cuộn lưới kẽm B40 đi tiêu thụ, trên đường đi, bị Công an xã T, thị xã H tuần tra phát hiện nên Tuấn A và N2 bỏ lại hai cuộn lưới kẽm B40 vừa trộm được tẩu thoát. Vật chứng đã thu hồi.

* Kết luận định giá tài sản:

+ Kết luận định giá tài sản số: 35/KLĐG-TTHS ngày 26/8/2024 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng Hình sự thị xã H, kết luận:

01 (một) cuộn lưới B40 mạ kẽm khổ 1,5m, tình trạng đã qua sử dụng, trọng lượng 46,5kg, có giá $15.000 \text{ đồng/kg} \times 46,5\text{kg} = 697.500 \text{ đồng}$;

01 (một) cuộn lưới B40 mạ kẽm khổ 1,5m, tình trạng đã qua sử dụng, trọng lượng 55kg, có giá $15.000 \text{ đồng/kg} \times 50\text{kg} = 825.000 \text{ đồng}$.

Tổng cộng: 1.522.500 đồng.

+ Kết luận định giá tài sản số: 42/KLĐG-TTHS ngày 06/9/2024 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng Hình sự thị xã H, kết luận:

01 (một) cuộn lưới B40 mạ kẽm khổ 1,5m, tình trạng đã qua sử dụng, trọng lượng 58,5kg, có giá $15.000 \text{ đồng/kg} \times 58,5\text{kg} = 877.500 \text{ đồng}$;

01 (một) cuộn lưới B40 mạ kẽm khổ 1,5m, tình trạng đã qua sử dụng, trọng lượng 18kg, có giá $15.000 \text{ đồng/kg} \times 18\text{kg} = 270.000 \text{ đồng}$;

01 (một) cuộn lưới B40 mạ kẽm khổ 1,5m, tình trạng đã qua sử dụng, trọng lượng 49,2kg, có giá $15.000 \text{ đồng/kg} \times 49,2\text{kg} = 738.000 \text{ đồng}$.

Tổng cộng: 1.885.500 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt: 3.408.000 đồng.

* Kết luận giám định số 1744/KL-KTHS ngày 20/9/2024 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển số 70L8-0185 và xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 52K8-8590 số khung, số máy không bị đục xóa.

Tại bản Cáo trạng số: 75/CT-VKSCT ngày 28 tháng 10 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Tuấn A có tiền án về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Tuy nhiên tình tiết này được quy định trong tình tiết định khung theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự nên không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận tài sản đã trả cho bị hại xong, bị hại bà Trần Thị C và nguyên đơn dân sự Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Thị xã H không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, tỉnh Tây Ninh và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của các cơ quan tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo thực hiện: Nguyễn Tuấn A, đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích, trong khoảng thời gian từ đầu tháng 7 năm 2024 đến ngày 07 tháng 8 năm 2024, bị cáo Nguyễn Tuấn A1 đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản là lưới hàng rào B40 mạ kẽm (mỗi vụ giá trị tài sản dưới 2.000.000 đồng) của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã H và bà Trần Thị C. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 3.408.000 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Tuấn A đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3]. Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội. Do đó cần thiết xử phạt mức án tương xứng, để cải tạo, giáo dục các bị cáo nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Bị cáo Nguyễn Tuấn A có tiền án về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Tuy nhiên tình tiết này được quy định trong tình tiết định khung theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự nên không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về biện pháp tư pháp:

Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ các Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 589 Bộ luật dân sự: Ghi nhận bị hại bà Trần Thị C và nguyên đơn dân sự Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Thị xã H đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước tài sản của bị cáo Nguyễn Tuấn A dùng vào việc phạm tội:

- 01 (Một) xe mô tô gắn biển số 70L8-0185, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu sơn bạc, số khung: RLCS5C630CY616410, số máy: 5C63616456, tình trạng đã qua sử dụng;

+ Tịch thu tiêu hủy tài sản của bị cáo Nguyễn Tuấn A không có giá trị sử dụng:

- 01 cây kiềm cộng lực bằng kim loại màu xanh, tay cầm bằng nhựa màu đen, tình trạng đã qua sử dụng, dài 35cm, trên thân có dây số 3D142214;

- 01 cây kiềm cắt bằng kim loại dài 20.5 cm, có tay cầm bằng nhựa màu vàng đen, tình trạng đã qua sử dụng.

+ Hoàn trả cho anh Đặng Nguyễn Minh N2 tài sản không liên quan đến vụ án:

- 01 (Một) xe mô tô gắn biển số 52K8-8590, nhãn hiệu Wave, màu sơn xanh, số khung RLHHC08062Y162086, số máy HC08E0162125, tình trạng đã qua sử dụng.

[6]. Về án phí: Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/8/2024. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ các Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 589 Bộ luật dân sự:

Ghi nhận bà Trần Thị C và nguyên đơn dân sự Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Thị xã H đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước tài sản của bị cáo Nguyễn Tuấn A dùng vào việc phạm tội:

- 01 (Một) xe mô tô gắn biển số 70L8-0185, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu sơn bạc, số khung: RLCS5C630CY616410, số máy: 5C63616456, tình trạng đã qua sử dụng;

+ Tịch thu tiêu hủy tài sản của bị cáo Nguyễn Tuấn A không có giá trị sử dụng:

- 01 cây kiềm cộng lực bằng kim loại màu xanh, tay cầm bằng nhựa màu đen, tình trạng đã qua sử dụng, dài 35cm, trên thân có dãy số 3D142214;

- 01 cây kiềm cắt bằng kim loại dài 20.5 cm, có tay cầm bằng nhựa màu vàng đen, tình trạng đã qua sử dụng.

+ Hoàn trả cho anh Đặng Nguyễn Minh N2 tài sản không liên quan đến vụ án:

01 (Một) xe mô tô gắn biển số 52K8-8590, nhãn hiệu Wave, màu sơn xanh, số khung RLHHC08062Y162086, số máy HC08E0162125, tình trạng đã qua sử dụng.

4. Về án phí:

Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai báo cho bị cáo, bị hại và Nguyên đơn dân sự và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- Nguyên đơn dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND thị xã HT;
- Chi Cục THADS thị xã HT;
- CQĐT Công an thị xã HT;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã HT;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- PV06;
- Lưu: Hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phạm Thị Kim Nương